

LỊCH KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2021-2022

Thứ/Ngày	Thời gian	Môn	Thời gian	Hình thức kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Hình thức tổ chức
Thứ 3 (22/3/2022)	Tiết 3-Sáng	Vật lý	45 phút	K10;11-Tự luận; K12-Trắc nghiệm (32 câu)	Khối 10; 11; 12 (D)	Tập trung tại lớp
	Tiết 3-Chiều	Tin học	45 phút	Trắc nghiệm (40 câu)	Khối 10; 11; 12	
Thứ 4 (23/3/2022)	Tiết 3-Sáng	Hóa học	45 phút	K10;11-Tự luận; K12-Trắc nghiệm (32 câu)	Khối 10; 11; 12 (D)	
	Tiết 3-Chiều	Công nghệ	45 phút	Tự luận	Khối 10; 11; 12	
Thứ 5 (24/3/2022)	Tiết 3-Sáng	Sinh học	45 phút	K10;11-Tự luận; K12-Trắc nghiệm (40 câu)	Khối 10; 11; 12 (D)	
	Tiết 3-Chiều	GDCD	45 phút	K10;11-Tự luận; K12-Trắc nghiệm (40 câu)	Khối 10; 11; 12 (A; A1; B)	
Thứ 6 (25/3/2022)	Tiết 3-Sáng	Lịch sử	45 phút	K10;11-Tự luận; K12-Trắc nghiệm (40 câu)	Khối 10; 11; 12 (A; A1; B)	Tập trung (Học sinh nghỉ học)
	Tiết 3-Chiều	Địa lý	45 phút	K10;11-Tự luận; K12-Trắc nghiệm (40 câu)	Khối 10; 11; 12 (A; A1; B)	
Thứ 2 (28/3/2022)	Ca1-Sáng	Ngữ văn 10	90 phút	Tự luận	7h00 HS có mặt tại phòng thi	
	Ca2-Sáng	Ngữ văn 11	90 phút	Tự luận	9h00 HS có mặt tại phòng thi	
	Chiều	Ngữ văn 12	90 phút	Tự luận	13h00 HS có mặt tại phòng thi	
		Vật lý 12 (Lịch sử 12)	50 phút	Trắc nghiệm (40 câu)	Vật lý -12A;A1;B - Lịch sử - 12D	
Thứ 3 (29/3/2022)	Ca1-Sáng	Toán 10	60 phút	Tự luận	7h00 HS có mặt tại phòng thi	Tập trung (Học sinh nghỉ học)
	Ca2-Sáng	Toán 11	60 phút	Tự luận	9h00 HS có mặt tại phòng thi	
	Chiều	Toán 12	90 phút	Trắc nghiệm (50 câu)	13h00 HS có mặt tại phòng thi	
		Hóa học 12 (Địa lý 12)	50 phút	Trắc nghiệm (40 câu)	Hóa học -12A;A1;B – Địa lý - 12D	
Thứ 4 (30/3/2022)	Ca1-Sáng	Tiếng Anh 10	45 phút	Tự luận +Trắc nghiệm	7h00 HS có mặt tại phòng thi	
	Ca2-Sáng	Tiếng Anh 11	45 phút	Tự luận +Trắc nghiệm	9h00 HS có mặt tại phòng thi	
	Chiều	Tiếng Anh 12	60 phút	Trắc nghiệm (50 câu)	13h00 HS có mặt tại phòng thi	
		Sinh học 12 (GDCD 12)	50 phút	Trắc nghiệm (40 câu)	Sinh học -12A;A1;B - GDCD - 12D	

(Môn Thể dục, GDQP, Nghệ PT giáo viên bộ môn kiểm tra từ 14-25/3/2022)